

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ QUANG
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 06/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Bảo và ông Trần Quốc Túy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Song Hào

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang tham gia phiên tòa:

Ông Phan Quốc Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Ngọc B (*Tên gọi khác: Không*); sinh ngày 09/11/2002 tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; hiện trú quán tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; bị cáo là con duy nhất; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 23/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 04 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” đã thi hành xong; ngày 10/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 36 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Hiện có mặt tại phiên tòa.

Người Bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị N – Trợ giúp pháp lý viên (có mặt)

Thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh

Người bị hại: Anh Nguyễn Thế T , sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Bá T, sinh 1975 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ
Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp: Làm ruộng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/8/2021, Nguyễn Ngọc B gọi điện thoại cho anh Nguyễn Thế T cùng trú tại thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh đến nhà mình để uống rượu. Một lúc sau, anh Nguyễn Thế T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 38E1-061.16 đi đến nhà B. Sau khi uống rượu được khoảng 20 phút, thì anh Nguyễn Thế T rủ B về nhà mình tiếp tục uống với nhóm thợ xây. Trong lúc ngồi uống rượu, B nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Thế T mang cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân nên B nhờ anh T chở về nhà. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi về cách nhà B khoảng 200m thì B nói với anh T: *Anh đứng đây chờ em, em đi về nhà lấy tiền để trả nợ cho anh* (vì trước đó B mượn của anh T 10.000.000 đồng). Anh T đồng ý xuống xe đứng chờ, còn B thì điều khiển xe mô tô của anh T đi về nhà lấy xác điện thoại rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà nghỉ HB thuộc tổ dân phố 6, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh do ông Nguyễn Bá T làm chủ thuê phòng nghỉ qua đêm. Trong quá trình nghỉ qua đêm, B đã gọi 02 chai nước khoáng, 01 bát mỳ tôm để ăn uống; đến khoảng 07 giờ ngày 17/8/2021, B trả phòng nhưng do không có tiền nên nói với anh Nguyễn Bá T: *Cho em cầm cố xe trả lại tiền và mượn thêm 4.000.000 đồng*. Ông T hỏi B: *“Xe của ai”*, thì B nói: *“Xe của anh trai em, không phải xe ăn trộm đâu”*. Thấy có giấy tờ xe mang tên Nguyễn Thế T (giấy tờ xe do anh Nguyễn Thế T bỏ trong cốp xe trước đó) nên anh Nguyễn Bá T đồng ý cho B viết giấy cầm cố xe với số tiền 4.300.000 đồng, gồm: 300.000 đồng tiền phòng nghỉ, ăn uống và 4.000.000 đồng tiền mặt đưa cho B và thỏa thuận thời điểm trả tiền là vào 09 giờ ngày 18/8/2021. Tuy nhiên, sau khi cầm cố xe mô tô, B đã bắt xe khách đi ra tỉnh Thanh Hóa để chơi với bạn bè. Đến ngày 01/9/2021 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ bắt tạm giam về các hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đức Thọ.

Anh Nguyễn Thế T sau khi biết mình bị Nguyễn Ngọc B lừa chiếm đoạt tài sản nên đến ngày 09/9/2021, anh T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang trình báo lại toàn bộ sự việc.

Vật chứng thu giữ trong vụ án, gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 38E1- 061.16 và kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003367 mang tên Nguyễn Thế T (do ông Nguyễn Bá T giao nộp). Tại bản

kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐ ĐGTS ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũ Quang xác định trị giá chiếc xe mô tô nêu trên là 10.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Bá T yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 4.300.000 đồng đưa cho B khi cầm cố tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và khung hình phạt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt Nguyễn Ngọc B từ 9 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt Bản án của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ đề buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả 2 bản án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về phần dân sự: Bác yêu cầu bồi hoàn của ông Nguyễn Bá T về số tiền mặt 4 triệu đồng đã đưa cho bị cáo để thế chấp xe mô tô; chấp nhận đề buộc bị cáo phải trả cho ông Nguyễn Bá T 300.000 đồng tiền thuê phòng nghỉ. Buộc bị cáo phải nộp 4 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước. Về án phí: Do bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm; đối với ông Nguyễn Bá T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo nhất trí về hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố đồng thời nêu ra một số tình tiết giảm nhẹ ngoài ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại không yêu cầu bồi thường, đề nghị Tòa án xem xét chiếu cố cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp, thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc xác định tư cách của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đúng với quy định của pháp luật; các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ nên quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng đều được đảm bảo.

[3] Việc vắng mặt của ông Nguyễn Bá T – người liên quan và bà Nguyễn Thị N – người làm chứng nhưng đã có lời trình bày trong hồ sơ, được công bố tại phiên tòa nên không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết của vụ án.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở để kết luận: Tối ngày 16/8/2021, trong lúc ngồi uống rượu tại nhà anh Nguyễn Thế T, B đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh T để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện được ý đồ trên B lấy cớ về nhà lấy xác điện thoại để nhờ anh T chở về; trên đường về B đưa ra thông tin là vào nhà lấy tiền để trả nợ cũ và vin vào có mẹ mình khó tính đã làm cho anh T tin tưởng giao xe cho B rồi đứng ngoài chờ.

Sau khi được anh T giao xe, B điều khiển xe mô tô đi xuống nhà nghỉ HB thuộc tổ dân phố 6, thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh do ông Nguyễn Bá T làm chủ thuê phòng nghỉ qua đêm.

Sáng hôm sau, cần tiền đi chơi nên B đã bảo chủ nhà nghỉ cầm xe viết giấy vay 4.300.000 đồng (trong đó có 300 ngàn đồng tiền nghỉ trọ và 4 triệu đồng tiền mặt) và hẹn ngày 18/8/2021 sẽ quay lại trả tiền gốc và lãi. Khi viết giấy thì bị cáo viết đúng tên nhưng địa chỉ thì không phải nơi bị cáo cư trú. Sau khi có tiền bị cáo đón xe đi Thanh Hóa chơi với bạn bè; ngày 01/9/2021 thì bị cơ quan CSĐT công an huyện Đức Thọ bắt về một hành vi khác.

[5] Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Thế T trình bày: Do quen biết nhau nên khi nghe B gọi thì đến uống rượu; uống tại nhà B được khoảng 20 phút thì T bảo B sang nhà mình uống tiếp với tốp thợ xây. Trong lúc đang uống rượu thì nghe B nhờ chở về nhà lấy xác điện thoại thì T nhất trí đi luôn. Đến cách nhà khoảng 200m B bảo T dừng lại để tự mình vào lấy xác điện thoại đồng thời có nói sẽ lấy tiền trả nợ 10 triệu mà B vay trước đây; do tin tưởng vào lời nói của B, ngại phải gặp mặt mẹ B nên anh Nguyễn Thế T đồng ý cho B tự đi xe vào và đứng chờ ở ngoài. Khoảng 2 tiếng đồng hồ sau không thấy B quay lại thì về nhà và điện thoại cho B nhưng không được; ngày sau thấy B nhắn tin là xe đang cấm ngoài nhà nghỉ ở Thị trấn X đến đó mà chuộc. Sau khi biết mình bị lừa, anh Nguyễn Thế T đã làm đơn trình báo lên công an xã và do dịch bệnh không đi lại được mãi đến ngày 09/9/2021 cùng với bố lên Công an huyện để tố giác hành vi của B.

[6] Đối với ông Nguyễn Bá T không có mặt tại phiên tòa, theo lời trình bày có tại hồ sơ, đối chiếu với lời khai của bị cáo thì sự việc được xác định như sau: Tối 16/8/2021, B thuê phòng nghỉ lại qua đêm, trong quá trình nghỉ lại có dùng 2 chai nước khoáng và 1 bát mỳ tôm, cộng với tiền phòng hết 300 ngàn. Sáng ngày sau, trước khi trả phòng B bảo không có tiền và cần vay 4 triệu đồng, vay để làm gì ông T không hỏi. Mặc dù giấy tờ xe không tín chủ nhưng thấy xe có giấy tờ và hỏi thì B bảo là của anh trai nên ông T cũng không kiểm tra giấy tờ tùy thân của B mà đưa cho B 4 triệu đồng tiền mặt đồng thời giữ lại chiếc xe mô tô. Khi viết giấy vay ghi số tiền 4.300.000 đồng (trong đó tính cả 300 ngàn chi phí thuê phòng nghỉ qua đêm) và hẹn 2 ngày sau sẽ trả. Đến ngày hẹn ông Nguyễn Bá T có gọi điện nhưng

không liên lạc được; ngày 09/9/2021 thì bị cơ quan CSĐT công an huyện Nghi Xuân gọi lên giao nộp xe thì mới biết mình bị B lừa.

[8] Căn cứ lời thú nhận của bị cáo, lời khai của bị hại, lời trình bày của người làm chứng, người liên quan; căn cứ vật chứng thu được và trị giá trị tài sản do Hội đồng định giá tài sản huyện Vũ Quang xác định. Hội đồng xét xử thấy rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc B về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 BLHS 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[9] Bị cáo là người có nhân thân xấu, trong một thời gian ngắn đã liên tục thực hiện nhiều hành vi phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm mới đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại có ý kiến đề xuất giảm nhẹ, hoàn cảnh éo le là con mồ côi được người khác đưa về nuôi nên thiếu sự chăm sóc, giáo dục. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Với những phân tích trên nghĩ cần xử phạt bị cáo ở mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9.1] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy nay bị cáo việc làm không ổn định, không có thu nhập, lại là hộ cận nghèo, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[9.2] Đối với bị cáo B, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 10/11/2021 Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt bị cáo 36 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đã có hiệu lực thi hành nên bị cáo phải buộc tổng hợp hình phạt của 2 bản án để thi hành theo quy định tại Điều 56 BLHS.

[10] Các biện pháp tư pháp:

[10.1] Đối với người bị hại: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38E1-061.16 bị bị cáo lừa lấy đi cầm cố, anh Nguyễn Thế T đã chứng minh đó là tài sản hợp pháp của mình nên cơ quan CSĐT công an huyện đã trả lại. Tài sản đã nhận lại nguyên vẹn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[10.2] Đối với ông Nguyễn Bá T – Người liên quan: Đã bỏ ra 4 triệu đồng để cho B vay và nhận thế chấp tài sản là chiếc xe mô tô; sau khi khởi tố vụ án chiếc mô tô B thế chấp vay tiền đã bị cơ quan CSĐT thu giữ trả lại cho người bị hại. Mặc dù tại phiên tòa ông T không có mặt, căn cứ theo yêu cầu tại hồ sơ, Hội đồng xét xử đã xem xét những yêu cầu của ông Nguyễn Bá T đã nêu ra. Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận giao nộp lại số tiền 4 triệu đồng đã lấy ở ông T để các cơ quan xử lý theo pháp luật đồng thời chấp nhận trả cho ông T 300.000 đồng tiền thuê phòng nghỉ.

[10.3] Trong vụ án này, ông Nguyễn Bá T là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô do bị cáo B chiếm đoạt của anh Nguyễn Thế T nhưng ông Nguyễn Bá T không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội nên không xử lý trách nhiệm hình sự về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do hành vi cầm cố của ông Nguyễn Bá T đã vi phạm các quy định về quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện nên cơ quan công an huyện Vũ Quang đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc cầm cố tài sản đến cơ quan công an huyện Nghi Xuân để xử lý hành chính theo thẩm quyền. Việc ông Nguyễn Bá T cho bị cáo dùng tài sản người khác để thế chấp lấy 4 triệu đồng là không thực hiện đúng theo quy định thì không được pháp luật bảo hộ cho nên yêu cầu của ông Nguyễn Bá T không được Tòa án chấp nhận; tòa chỉ buộc bị cáo trả cho ông 300.000 đồng (gồm tiền thuê phòng và ăn uống).

[10.4] Đối với bị cáo: Số tiền 4 triệu đồng mà bị cáo dùng tài sản của anh Nguyễn Thế Tài thế chấp có được; đó là thu lợi bất hợp pháp nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung công quỹ. Ngoài ra bị cáo còn phải trả cho ông Nguyễn Bá Tài 300.000 đồng tiền chi phí thuê phòng nghỉ, ăn uống chưa trả.

[11] Về án phí: Bị cáo là đối tượng hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Bá T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B, phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 09 (chín) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp với hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù tại Bản án số 40/2021/HSST ngày 10/11/2021 của TAND huyện Đức Thọ; buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù; thời gian thụ hình tính từ ngày 01/9/2021.

Về các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015: Bác yêu cầu đòi lại 4 triệu đồng của ông Nguyễn Bá T đã giao cho bị cáo; Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc B phải bồi thường cho ông Nguyễn Bá T số tiền 300.000 đồng. Án có hiệu lực, khi có đơn yêu cầu mà không tự nguyện thì hành thì phải chịu thêm lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm b khoản 1 Điều 47; khoản

1 Điều 48 BLHS buộc Nguyễn Ngọc B phải nộp 4.000.000 (Bốn triệu) đồng để sung công quỹ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và Lệ phí; Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo. Buộc ông Nguyễn Bá T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tròn, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vũ Quang; VKSND tỉnh;
- Công an huyện Vũ Quang;
- Chi cục THADS huyện Vũ Quang;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hùng